

Bản án số: 54/2017/HSST

Ngày 14 tháng 7 năm 2017

NHÂN DANH

NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN ĐỒNG HỖ, TỈNH THÁI NGUYÊN

Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

- Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Tất Thắng;

- Các Hội thẩm nhân dân: 1. Ông Nguyễn Kim Quyết;

2. Ông Lê Anh Tuấn;

- Thư ký Tòa án ghi biên bản phiên tòa: Bà Phạm Thị Hồng Anh - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Đồng Hỷ, tỉnh Thái Nguyên;

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Đồng Hỷ, tỉnh Thái Nguyên tham gia phiên tòa: Ông Bùi Đức Minh - Kiểm sát viên.

Ngày 14 tháng 7 năm 2017, tại hội trường Tòa án nhân dân huyện Đồng Hỷ mở phiên tòa công khai xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số 46/HSST, ngày 22 tháng 6 năm 2017 đối với bị cáo:

Họ và tên: **Đặng Văn H**, sinh năm 1979;

Nơi ĐKNKTT: Xóm TG, xã N, huyện Đ, tỉnh Thái Nguyên.

Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Sán diu; Tôn giáo: Không; Trình độ học vấn: 5/12; Nghề nghiệp: Làm ruộng; Con ông Đặng Văn N (Đã chết); Con bà Phạm Thị N1, sinh năm 1960; Gia đình có 05 anh em, bị cáo là con thứ nhất trong gia đình; Có vợ là: Trịnh Thị T (Đã ly hôn); Con: Có 01 con sinh năm 1999.

Tiền án: Năm 2015, bị Tòa án nhân dân huyện Đồng Hỷ, tỉnh Thái Nguyên xử phạt 18 tháng tù giam về tội Trộm cắp tài sản.

Tiền sự: Không.

Nhân thân:

+ Năm 2006, Tòa án nhân dân huyện Đồng Hỷ, tỉnh Thái Nguyên xử phạt 42 tháng tù, về tội: “Cướp tài sản”.

+ Năm 2009, Tòa án nhân dân huyện Đồng Hỷ, tỉnh Thái Nguyên xử phạt 24 tháng tù, về tội: “Trộm cắp tài sản”.

Bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 28/02/2017 đến nay. Hiện bị cáo đang bị tạm giam tại Nhà tạm giữ Công an huyện Đồng Hỷ, tỉnh Thái Nguyên. Có mặt tại phiên tòa.

NỘI DUNG VỤ ÁN

Bị cáo Đặng Văn H bị Viện kiểm sát nhân dân huyện Đồng Hỷ, tỉnh Thái Nguyên truy tố về hành vi phạm tội như sau:

Hồi 17 giờ ngày 28/02/2017, Tổ công tác Công an xã Nam Hòa, huyện Đồng Hỷ, tỉnh Thái Nguyên, đang làm nhiệm vụ tại khu vực xóm Quang Trung, xã Nam Hòa, đã phát hiện Đặng Văn H (sinh năm 1979 ở xóm TG, xã N, huyện Đ), có hành vi tàng trữ tại túi áo ngực hai túi ni lon màu trắng (trong đó 1 túi chứa 07 gói nhỏ được gói bằng nilon màu đỏ, 01 túi đựng bên trong có chứa 3 gói được gói ngoài bằng túi ni lon màu đen, bên trong được gói bằng giấy trắng, bên trong các gói có chứa chất bột màu trắng), H khai nhận đó là Hêrôin. Tổ công tác đã tiến hành lập biên bản bắt người phạm tội quả tang, niêm phong vật chứng, chuyển đến Cơ quan CSĐT Công an huyện Đồng Hỷ xử lý theo thẩm quyền.

Hồi 18 giờ 40 phút cùng ngày Cơ quan CSĐT Công an huyện Đồng Hỷ tiến hành khám xét khẩn cấp người, chỗ ở... đối với Đặng Văn H nhưng không thu giữ được tài liệu, vật chứng gì có liên quan.

Tại bản kết luận giám định số 398/KL-PC54 ngày 06/3/2017 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Thái Nguyên, kết luận chất bột màu trắng thu giữ của Đặng Văn H là chất ma túy, loại Hêrôin, có trọng lượng 1,816 gam.

Tại cơ quan CSĐT Công an huyện Đồng Hỷ, Đặng Văn H khai nhận: Bản thân là đối tượng nghiện ma túy, thường xuyên đi mua ma túy về để sử dụng và bán cho các đối tượng nghiện khác để kiếm lời cụ thể: Khoảng 12 giờ ngày 28/02/2017, H một mình bắt xe buýt từ nhà đến khu vực Bến xe khách cũ thuộc phường Quang trung, thành phố Thái Nguyên, gặp một người đàn ông khoảng 30 tuổi không biết họ tên, địa chỉ và hỏi mua 5 phân Hêrôin với giá 2.500.000 đồng, sau đó H mang về nhà lấy ra một ít để sử dụng cho bản thân, số còn lại H chia ra được 11 gói nhỏ mục đích để bán kiếm lời. Đến khoảng 15 giờ ngày 28/02/2017, Nguyễn Văn Q (Th) sinh năm 1971, ở xóm NH, xã N đã gọi điện hỏi mua Hêrôin của H, H đồng ý và mang gói Hêrôin đến bán cho Q với giá 250.000 đồng tại cổng nhà Q. Sau đó H đi về đến khu vực xóm Quang Trung, xã Nam Hòa thì bị tổ công tác Công an xã Nam Hòa, huyện Đồng Hỷ phát hiện bắt quả tang thu giữ toàn bộ vật chứng như đã nêu trên. Ngoài ra H còn khai trước đó, vào khoảng 14 giờ ngày 20/02/2017, Ngô Đức T (Ngô Văn T) sinh năm 1967, ở xóm NC, xã N mua của H 01 gói Hêrôin với giá 250.000 đồng tại cổng nhà T (T trả 100.000 đồng cho H, còn nợ lại 150.000 đồng).

Vật chứng của vụ án là 02 phong bì niêm phong kí hiệu T1, H2.

Tại bản Cáo trạng số 56/KSĐT-MT ngày 20 tháng 6 năm 2017 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Đồng Hỷ đã truy tố Đặng Văn H về tội: “Mua bán trái phép chất ma túy” theo quy định tại điểm b khoản 2 Điều 194 Bộ luật hình sự.

Tại phần tranh luận, vị đại diện Viện Kiểm sát nhân dân huyện Đồng Hỷ đã công bố bản luận tội, giữ nguyên quan điểm truy tố. Sau khi phân tích, đánh giá các chứng cứ đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố: Bị cáo Đặng Văn H phạm tội Mua bán trái phép chất ma túy. Đề nghị áp dụng điểm b khoản 2, khoản 5 Điều 194; điểm o, p khoản 1 Điều 46; điểm g khoản 1 Điều 48 của Bộ luật hình sự. Xử phạt: Đặng Văn H từ 8 đến 9 năm tù. Phạt bổ sung từ 5 đến 6 triệu đồng.

Về xử lý vật chứng: Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng Điều 76 Bộ luật tố tụng hình sự và Điều 41 Bộ luật hình sự: Tuyên tịch thu tiêu hủy 02 phong bì niêm phong ký hiệu T1, H2; Buộc bị cáo nộp sung công quỹ Nhà nước 350.000 đồng do thu lợi bất chính mà có.

Về án phí: Miễn án phí HSST cho bị cáo.

Bị cáo Đặng Văn H nhất trí với nội dung Bản luận tội của Viện kiểm sát, không có ý kiến tranh luận gì.

Bị cáo nói lời sau cùng xin hưởng mức án thấp nhất.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy:

- Về tính hợp pháp của các hành vi, quyết định tố tụng trong điều tra, truy tố, xét xử: Hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Đồng Hỷ, của Điều tra viên, của Viện kiểm sát nhân dân huyện Đồng Hỷ, của Kiểm sát viên trong quá trình điều tra truy tố đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa bị cáo không có ý kiến khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã được thực hiện đều hợp pháp.

- Về chứng cứ xác định hành vi phạm tội: Tại phiên tòa bị cáo đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như nội dung bản cáo trạng đã mô tả, bị cáo xác định Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Đồng Hỷ truy tố là đúng người, đúng tội. Xét thấy lời nhận tội của bị cáo tại cơ quan điều tra và tại phiên tòa là tự nguyện, khách quan, phù hợp với các chứng cứ, tài liệu khác đã thu thập được có trong hồ sơ vụ án như: Biên bản bắt người phạm tội quả tang, biên bản niêm phong vật chứng, biên bản mở niêm phong, biên bản xác định trọng lượng, kết luận giám định, lời khai của những người làm chứng. Như vậy, có đủ cơ sở để xác định: Đặng Văn H đã có hành vi 02 lần bán ma túy cho các đối tượng, cụ thể:

Lần 1: Khoảng 14 giờ ngày 20/02/2017, H bán cho Ngô Đức T (Ngô Văn T) 01 gói Hêrôin với giá 250.000 đồng (T đã trả 100.000 đồng, còn nợ lại 150.000 đồng);

Lần 2: Khoảng 15 giờ ngày 28/02/2017, H đã bán cho Nguyễn Văn Q 01 gói Hêrôin giá 250.000 đồng, đến 17 giờ cùng ngày khi H đang đi bộ ở khu vực đường xóm Quang Trung, xã Nam Hòa, thì bị tổ công tác Công an xã Nam Hòa bắt quả tang cùng vật chứng của vụ án là 1,816 gam Hêrôin.

Như vậy với hành vi bán Hêrôin cho các đối tượng nêu trên của Đặng Văn H đã đủ yếu tố cấu thành tội *Mua bán trái phép chất ma túy*. Bị cáo đã nhiều lần thực hiện hành vi bán trái phép chất ma túy cho các đối tượng khác, mỗi lần đều cấu thành tội phạm độc lập. Do đó bị cáo phải chịu tình tiết định khung tăng nặng là “Phạm tội nhiều lần” tội phạm và hình phạt được quy định tại điểm b khoản 2 Điều 194 của Bộ luật hình sự.

Nội dung của Điều 194 Bộ Luật Hình sự quy định:

“1. Người nào..., mua bán trái phép... chất ma túy thì bị phạt tù từ hai năm đến bảy năm.

2. Phạm tội thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tù từ bảy năm đến mười lăm năm.

...

b, Phạm tội nhiều lần;

....”

Do vậy bị cáo phải chịu hình phạt mà điều luật đã quy định.

- Đánh giá tính chất, mức độ nghiêm trọng của hành vi phạm tội, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

Hành vi của bị cáo là rất nguy hiểm cho xã hội. Hành vi đó đã trực tiếp xâm phạm đến chế độ quản lý độc dược của Nhà nước, làm mất trật tự an toàn xã hội tại địa phương. Như chúng ta đã biết ma túy là một loại độc dược gây nghiện khi sử dụng nó sẽ làm con người lệ thuộc và mất đi nhân cách, nó còn là một trong những nguyên nhân dẫn đến các loại tội phạm khác. Hành vi nêu trên của bị cáo H đã và đang bị pháp luật ngăn cấm, bị xã hội lên án, do đó cần phải bị xử phạt mức án nghiêm khắc để răn đe, giáo dục và phòng ngừa chung.

Xét về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự thấy: Trước khi phạm tội lần này bị cáo đã bị kết án nhưng chưa được xóa án tích mà lại phạm tội do lỗi cố ý, do vậy bị cáo phải chịu một tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự là “Tái phạm” được quy định tại điểm g khoản 1 Điều 48 của Bộ luật hình sự.

Xét về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự thì thấy: Bị cáo tự thú về hành vi mua bán trái phép chất ma túy; tại cơ quan điều tra và tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo, tỏ thái độ ăn năn hối cải do đó bị cáo được hưởng hai tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại điểm o, p khoản 1 Điều 46 của Bộ luật hình sự.

Xét về nhân thân của bị cáo thì thấy: Bị cáo Đặng Văn H là người nghiện ma túy, đã từng có tiền án chưa được xóa án tích, có nhân thân xấu, bị cáo thuộc diện hộ nghèo, vì hám lời bị cáo bán ma túy trái phép đã dẫn đến việc phạm tội, điều đó chứng tỏ bị cáo có ý thức coi thường pháp luật.

Căn cứ vào tính chất, mức độ tội phạm do bị cáo thực hiện, sau khi xem xét các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và nhân thân đối với bị cáo. Hội đồng xét xử thấy rằng cần thiết xử phạt bị cáo Đặng Văn H từ 8 đến 9 năm tù và buộc cách ly xã hội mới đủ để giáo dục bị cáo và răn đe, phòng ngừa chung. Mức hình phạt mà đại diện VKS đề nghị tại bản luận tội là phù hợp.

Cần áp dụng Điều 228 Bộ luật tố tụng hình sự ra quyết định tạm giam đối với bị cáo để đảm bảo việc thi hành án.

Khoản 5 Điều 194 của Bộ luật hình sự có quy định: *“5. Người phạm tội còn có thể bị phạt tiền từ năm triệu đồng đến năm trăm triệu đồng, tịch thu một phần hoặc*

toàn bộ tài sản, cấm đảm nhiệm chức vụ, cấm hành nghề hoặc làm công việc nhất định từ một năm đến năm năm.”

Tuy nhiên, bị cáo H thuộc diện hộ nghèo theo quy định của Chính phủ giai đoạn 2016 – 2020 (Giấy chứng nhận hộ nghèo – BL 96), tại phiên tòa bị cáo xin được miễn hình phạt bổ sung, do đó cần miễn hình phạt bổ sung cho bị cáo.

Đề nghị của đại diện Viện kiểm sát trong phần luận tội buộc bị cáo phải chịu hình phạt bổ sung là phạt tiền từ 5 đến 6 triệu đồng là chưa phù hợp, bởi bị cáo không có khả năng thi hành.

- **Về vật chứng:** Cần áp dụng Điều 41 Bộ luật hình sự, Điều 76 Bộ luật tố tụng hình sự để xử lý các vật chứng sau:

+ 02 phong bì niêm phong có ký hiệu T1, H2 cần tịch thu tiêu hủy.

+ Đối với số tiền 350.000 đồng là tiền bị cáo thu lợi bất chính từ việc bán ma túy cho đối tượng khác mà có cần tịch thu sung quỹ Nhà nước.

- **Về những vấn đề khác:**

Án phí: Lẽ ra bị cáo H phải chịu án phí hình sự sơ thẩm nộp sung quỹ Nhà nước, tuy nhiên bị cáo thuộc diện hộ nghèo, có đơn xin miễn án phí nên HĐXX xét miễn án phí HSST cho bị cáo.

Thông báo cho bị cáo biết có quyền kháng cáo bản án trong hạn luật định.

Trong vụ án này, còn có các đối tượng Nguyễn Văn Q và Ngô Đức T là người mua Hêrôin của H để sử dụng, hành vi nêu trên của Q và T chưa đủ yếu tố cấu thành tội phạm, nên Công an huyện Đồng Hỷ đã ra quyết định xử phạt hành chính. Đối với người đàn ông bán ma túy cho H, do không biết họ tên địa chỉ cụ thể, nên cơ quan CSĐT Công an huyện Đồng Hỷ không có cơ sở xác minh điều tra để xử lý.

Bởi các lẽ nêu trên,

QUYẾT ĐỊNH

Tuyên bố: Bị cáo Đặng Văn H phạm tội: Mua bán trái phép chất ma túy.

1. Về hình phạt: Áp dụng điểm b khoản 2 Điều 194; điểm g khoản 1 Điều 48; điểm o, p khoản 1 Điều 46 của BLHS.

Xử phạt: Đặng Văn H 08 (Tám) năm tù. Thời hạn tù tính từ ngày bị bắt (28/02/2017). Áp dụng Điều 228 Bộ luật TTHS tiếp tục tạm giam bị cáo Đặng Văn H 45 (Bốn mươi lăm) ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm để đảm bảo việc thi hành án.

Miễn hình phạt bổ sung cho bị cáo Đặng Văn H do bị cáo thuộc diện hộ nghèo;

2. Vật chứng: Áp dụng Điều 76 của Bộ luật tố tụng hình sự; Điều 41 của Bộ luật hình sự.

Tịch thu tiêu hủy 02 phong bì niêm phong ký hiệu T1, H2.

(Tình trạng, đặc điểm vật chứng như biên bản giao nhận vật chứng).

- Buộc bị cáo nộp 350.000 đồng tiền thu lợi bất chính do bán trái phép chất ma túy mà có sung quỹ Nhà nước.

3. Án phí: Áp dụng Điều 99 của Bộ luật tố tụng hình sự; điểm đ khoản 1 Điều 12, khoản 6 Điều 15 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14, ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội khóa 14 quy định về mức thu án phí, lệ phí Tòa án.

Miễn án phí HSST cho bị cáo Đặng Văn H, do bị cáo thuộc diện hộ nghèo.

4. Quyền kháng cáo: Bị cáo Đặng Văn H được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án./.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Thái Nguyên;
- VKS ND huyện Đồng Hỷ;
- Công an huyện Đồng Hỷ;
- T.H.A DS huyện Đồng Hỷ;
- Bị cáo;
- Lưu: HS, VT, T.H.A HS.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Đã ký: Nguyễn Tất Thắng